

Số: 09/TB-MNSD

Sơn Dương, ngày 10 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẾN HẾT 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 4906/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2024; Quyết định số 345/QĐ-PGDĐT ngày 29/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2024;

Trường Mầm non Sơn Dương thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán hết 6 tháng cuối năm 2024 đến toàn thể cá nhân, đơn vị liên quan, cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Ước thực hiện quý IV	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện đến hết quý IV so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Ước thực hiện quý IV	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện đến hết quý IV so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp GDĐT và dạy nghề	7.056	4.301	60,96%	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.413	3.815	59,49%	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	643	486	75,58%	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cá nhân, đơn liên quan;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KHTC.

HIỆU TRƯỞNG**Lê Thị Huyền**

Đơn vị: Trường MN Sơn Dương
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH ĐẾN HẾT 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 4906/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2024; Quyết định số 345/QĐ-PGDĐT ngày 29/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2024;

Cơ quan Trường Mầm non Sơn Dương công khai tình hình thực hiện dự toán NSNN đến hết 6 tháng cuối năm 2024 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Ước thực hiện quý IV	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện đến hết quý IV so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
I	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Ước thực hiện quý IV	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện đến hết quý IV so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp GDĐT và dạy nghề	7.056	4.301	60,96%	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.413	3.815	59,49%	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	643	486	75,58%	

Sơn Dương, ngày 10 tháng 01 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Lê Thị Huyền